

Số: 2020 /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 17 tháng 10 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Chương trình nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế thành phố Hải Phòng đến năm 2020

Lĩnh vực: Khoa học xã hội và nhân văn

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-TU ngày 16/5/2013 của Hội nghị lần thứ 10 Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XIV về Phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế thành phố Hải Phòng đến năm 2020, tầm nhìn 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2013/NQ-HĐND ngày 25/7/2013 của Hội đồng nhân dân thành phố về Nhiệm vụ, giải pháp phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế thành phố Hải Phòng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Xét đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 65/TTr-SKH-CN ngày 14/10/2013 về việc đề nghị phê duyệt Chương trình nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế thành phố Hải Phòng đến năm 2020, lĩnh vực Khoa học xã hội và nhân văn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế thành phố Hải Phòng đến năm 2020, lĩnh vực Khoa học xã hội và nhân văn (có Chương trình kèm theo).

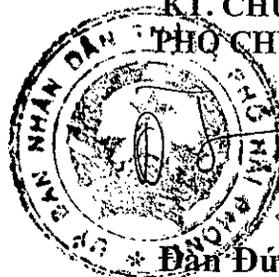
Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các ngành, các cấp, các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- CT, PCT Đan Đức Hiệp;
- Như Điều 2;
- CPVP;
- CV: GD, TH;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đan Đức Hiệp

CHƯƠNG TRÌNH

Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế thành phố Hải Phòng đến năm 2020

Lĩnh vực: Khoa học xã hội và nhân văn

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2029 /QĐ-UBND ngày 17 / 10/2013 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

I. Mục tiêu của Chương trình

Bảo đảm thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ tham mưu, tư vấn, phản biện, xây dựng căn cứ khoa học cho các chủ trương, chính sách, quyết định của thành phố trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng và an ninh.

II. Nội dung của Chương trình

1. Về chính trị

- Nghiên cứu cung cấp những luận cứ khoa học góp phần nâng cao chất lượng các quyết định, chủ trương và công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội thành phố. Xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình nghiên cứu luận cứ phục vụ xây dựng Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XV (vào năm 2015) và XVI (vào năm 2020).

- Nghiên cứu các vấn đề liên quan đến củng cố và xây dựng hệ thống chính trị, tăng cường và nâng cao hiệu quả sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước, xây dựng chính quyền các cấp trong sạch, vững mạnh, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, phát huy vai trò của các đoàn thể nhân dân trước yêu cầu xây dựng và phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa thành phố.

2. Về kinh tế

- Nghiên cứu các vấn đề liên quan đến cơ chế chính sách, mô hình, giải pháp phát triển kinh tế với tốc độ nhanh và bền vững; thực hiện giải pháp điều chỉnh cơ cấu kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế; các giải pháp về phát triển kinh tế tri thức; nâng cao sự đóng góp của TFP vào GDP thành phố.

- Nghiên cứu luận cứ, các giải pháp và mô hình tập trung phát triển các ngành dịch vụ chủ lực có hàm lượng chất xám cao, có lợi thế và tầm ảnh hưởng cao trong nước như: các hoạt động dịch vụ logistics; du lịch biển; phát triển mạng lưới thương mại và xây dựng thương hiệu; hiện đại hóa và mở rộng các dịch vụ tài chính, ngân hàng; hiện đại hóa và nâng cao chất lượng các dịch vụ bưu chính, viễn thông. Nghiên cứu các giải pháp huy động các nguồn lực đầu tư cơ sở hạ tầng, xây dựng nguồn nhân lực cho phát triển kinh tế dịch vụ.

3. Về xây dựng nông thôn mới

- Nghiên cứu xây dựng các luận cứ khoa học, đề xuất các cơ chế, chính sách phục vụ xây dựng nông thôn mới như: phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa; phát triển công nghiệp hỗ trợ, phục vụ cho nông nghiệp, nông thôn; huy động các nguồn lực xã hội tham gia xây dựng nông thôn mới; tích tụ ruộng đất, sử dụng có hiệu quả đất nông nghiệp phát triển sản xuất hàng hóa.

- Nghiên cứu xây dựng và áp dụng các mô hình kinh tế - xã hội phục vụ xây dựng nông thôn mới trong quy hoạch, kiến trúc, xây dựng cơ sở hạ tầng, cảnh quan nông thôn mới gắn với bảo tồn các giá trị truyền thống, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững; chuyển đổi cơ cấu sản xuất nông nghiệp, phát triển kinh tế, xã hội nông thôn; bảo tồn và phát huy giá trị truyền thống của nông thôn mới Hải Phòng trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa; bảo đảm dân chủ và an sinh xã hội nông thôn mới; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội nông thôn mới; nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị nông thôn mới.

- Nghiên cứu hoàn thiện mô hình nông thôn mới thành phố Hải Phòng. Nghiên cứu các giải pháp phát triển các ngành kinh tế phi nông nghiệp (công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề nông thôn). Nghiên cứu các giải pháp áp dụng, nhân rộng mô hình "Cánh đồng mẫu lớn".

4. Về văn hóa, xã hội

- Nghiên cứu các vấn đề liên quan đến đổi mới cơ chế quản lý và thực hiện xã hội hoá, phát triển văn hoá, xã hội, giáo dục - đào tạo, thể thao, chăm sóc và bảo vệ và nâng cao sức khoẻ nhân dân; xây dựng con người Hải Phòng;

- Nghiên cứu giải pháp đẩy mạnh xoá đói, giảm nghèo, gắn phát triển kinh tế với tiến bộ xã hội, công bằng xã hội, khắc phục mặt trái của đô thị hoá nhanh và kinh tế thị trường; phát triển văn hóa, xã hội khu vực nông thôn.

- Nghiên cứu luận cứ xây dựng và phát triển văn hoá, văn minh đô thị đáp ứng yêu cầu của đô thị loại 1, đô thị trung tâm cấp quốc gia.

- Nghiên cứu, khai thác những giá trị truyền thống lịch sử, văn hoá tốt đẹp của Hải Phòng.

5. Về quốc phòng và an ninh

Nghiên cứu các luận cứ và giải pháp gắn phát triển kinh tế - xã hội với nhiệm vụ củng cố quốc phòng - an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, giữ vững ổn định an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; quản lý, bảo vệ chủ quyền, an ninh biển đảo.

III. Nội dung cụ thể giai đoạn 2013-2015

TT	Nội dung	Thời gian thực hiện
1	Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình nghiên cứu luận cứ phục vụ xây dựng Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XV.	2014-2015

2	Nghiên cứu luận cứ xây dựng các tiêu chí đánh giá mức độ công nghiệp hóa, hiện đại hóa thành phố	2014-2015
3	Nghiên cứu luận cứ xây dựng mô hình thành phố quốc tế	2014-2015
4	Nghiên cứu luận cứ xây dựng mô hình chính quyền đô thị	2014 - 2015
5	Nghiên cứu luận cứ xây dựng mô hình chính quyền cảng.	2014 - 2015
6	Nghiên cứu các giải pháp tăng cường giám sát, phản biện xã hội góp phần xây dựng chính quyền trong điều kiện không tổ chức hội đồng nhân dân quận, huyện, phường.	2014 - 2015
7	Nghiên cứu các vấn đề liên quan đến thực hiện giải pháp điều chỉnh cơ cấu kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế.	2014 - 2015
8	Nghiên cứu các vấn đề liên quan đến giải pháp về phát triển kinh tế tri thức.	2013 - 2014
9	Nghiên cứu các vấn đề liên quan đến nâng cao sự đóng góp của TFP vào GDP thành phố	2013 - 2014
10	Nghiên cứu luận cứ, các giải pháp và mô hình phát triển dịch vụ logistics; du lịch biển; phát triển mạng lưới thương mại và xây dựng thương hiệu.	2014 - 2015
11	Nghiên cứu giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị truyền thống của nông thôn Hải Phòng trong xây dựng nông thôn mới.	2013 - 2014
12	Nghiên cứu giải pháp phát huy dân chủ và bảo đảm an sinh xã hội; nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị trong xây dựng nông thôn mới.	2013 - 2014
13	Nghiên cứu giải pháp bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong xây dựng nông thôn mới.	2014 - 2015
14	Nghiên cứu các giải pháp phát triển các ngành kinh tế phi nông nghiệp trong xây dựng nông thôn mới.	2014 - 2015
15	Nghiên cứu các giải pháp áp dụng, nhân rộng mô hình "Cánh đồng mẫu lớn", chính sách tích tụ ruộng đất.	2014 - 2015
16	Nghiên cứu các vấn đề liên quan đến thực hiện giải pháp xã hội hoá phát triển văn hoá, xã hội, giáo dục - đào tạo, thể thao, chăm sóc và bảo vệ sức khoẻ nhân dân.	2014 - 2015
17	Nghiên cứu các luận cứ và giải pháp gắn phát triển kinh tế - xã hội với nhiệm vụ củng cố quốc phòng - an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, giữ vững ổn định an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; quản lý, bảo vệ chủ quyền, an ninh biển đảo.	2014 -2015

IV. Tổ chức thực hiện

1. Thành lập Ban chủ nhiệm Chương trình

Ủy ban nhân dân thành phố quyết định thành lập Ban chủ nhiệm Chương trình.

a) Thành phần Ban chủ nhiệm:

- Chủ nhiệm chương trình: kính mời đồng chí Bí thư Thành ủy.
- Phó Chủ nhiệm chương trình:

- + Kính mời Đồng chí Trưởng ban Tuyên giáo Thành ủy (Phó chủ nhiệm thường trực).
- + Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.
- Các Ủy viên:
 - + Đại diện lãnh đạo Ủy ban Kiểm tra Thành ủy.
 - + Đại diện lãnh đạo Ban Tổ chức Thành ủy.
 - + Đại diện lãnh đạo Ban Dân vận Thành ủy.
 - + Đại diện lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hải Phòng.
- + Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ .
- + Phó Trưởng ban Ban Tuyên giáo Thành ủy.
- + Đại diện lãnh đạo Sở Tài chính.
- + Đại diện lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- + Đại diện lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
- + Đại diện lãnh đạo Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.
- + Đại diện lãnh đạo Sở Công thương.
- + Đại diện lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- + Đại diện lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo.
- + Đại diện lãnh đạo Bộ chỉ huy quân sự thành phố.
- + Đại diện lãnh đạo Công an thành phố.
- + Đại diện lãnh đạo Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng thành phố.
- + Đại diện lãnh đạo Hội khoa học lịch sử.
- + Đại diện lãnh đạo Hội khoa học kinh tế.
- + Đại diện Lãnh đạo Hội khoa học phát triển nguồn nhân lực, nhân tài thành phố Hải Phòng.
- + Giám đốc Trung tâm Khoa học xã hội và Nhân văn Hải Phòng.
- Thư ký Chương trình:
 - + Chuyên viên Ban Tuyên giáo Thành ủy.
 - + Chuyên viên Sở Khoa học và Công nghệ.
 - + Chuyên viên Trung tâm Khoa học xã hội và Nhân văn.
- b) Cơ quan thường trực Chương trình: Sở Khoa học và Công nghệ.
- c) Chức năng, nhiệm vụ của Ban chủ nhiệm Chương trình:

- Ban chủ nhiệm Chương trình có chức năng tập hợp lực lượng, tham mưu, tư vấn cho Ủy ban nhân dân thành phố để thực hiện mục tiêu và nội dung của Chương trình.

- Ban chủ nhiệm Chương trình có nhiệm vụ:

+ Tổ chức hoặc tham gia các hoạt động tham mưu, tư vấn cho thành phố và các ngành, các cấp trong hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ nhằm thực hiện mục tiêu và nội dung của Chương trình.

+ Tham mưu, tư vấn trong việc xây dựng kế hoạch, xác định, đặt hàng, tuyển chọn tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của thành phố thuộc phạm vi của Chương trình.

+ Tham gia kiểm tra, đôn đốc, đánh giá nghiệm thu các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ thuộc Chương trình được thành phố phê duyệt.

+ Tổ chức hoặc tham gia các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, thu thập thông tin, tham quan, khảo sát trong và ngoài nước về những vấn đề có liên quan đến mục tiêu và nội dung của Chương trình.

+ Tổ chức hoặc tham gia các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, trình diễn nhằm thúc đẩy ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của Chương trình vào thực tiễn.

+ Tổ chức hoặc tham gia các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tư vấn, phân biện về các cơ chế, chính sách, quản lý liên quan đến hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ để thực hiện mục tiêu và nội dung của Chương trình.

+ Trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ thuộc Chương trình được thành phố giao.

2. Kinh phí hoạt động của Chương trình

Kinh phí hoạt động của Chương trình từ nguồn ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ và các nguồn khác. Cụ thể:

- Đối với các hoạt động tham mưu, tư vấn, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ thực hiện theo quy định hiện hành.

- Đối với các hoạt động khác của Chương trình (Hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tham quan, khảo sát, thu thập thông tin, họp Ban chủ nhiệm Chương trình, chi phí quản lý khác...), Ban chủ nhiệm Chương trình xây dựng kế hoạch hoạt động và dự toán kinh phí hàng năm gửi về Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt. Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn lập dự toán, cấp phát, thanh, quyết toán kinh phí cho hoạt động của Chương trình theo quy định.

- Phụ cấp trách nhiệm của các thành viên Ban Chủ nhiệm Chương trình: Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Sở Tài chính đề xuất, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và thực hiện.

3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

- Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan thường trực, giúp Ủy ban nhân dân thành phố trong việc quản lý hoạt động của Chương trình, có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình. Định kỳ 6 tháng và hàng năm, Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về tình hình, kết quả hoạt động và những đề xuất, kiến nghị của Chương trình.

- Sở Tài chính phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố cân đối, bố trí kinh phí ngân sách hàng năm để thực hiện Chương trình; hướng dẫn xây dựng kế hoạch, lập dự toán kinh phí, thanh quyết toán và quản lý tài chính theo quy định.

- Các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ theo những mục tiêu và nội dung Chương trình đề ra; tạo điều kiện thuận lợi cho các cán bộ thuộc đơn vị được huy động tham gia Chương trình hoàn thành nhiệm vụ được giao; phối hợp, tạo điều kiện cho Chương trình hoạt động có hiệu quả, phục vụ trực tiếp cho những nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị mình được thành phố giao.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đan Đức Hiệp